

Bản án số: 39/2017/HSST

Ngày: 26/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :** Ông Nguyễn Trọng Hiền
- **Các Hội thẩm nhân dân :** 1. Ông Trịnh Văn Dũng
2. Bà Nguyễn Thị Nga
- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Vũ Lệ Thủy - Cán bộ Tòa án nhân dân Huyện Vĩnh Lộc.
- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 12 năm 2017 Nhà văn hóa thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn C - Sinh ngày 11/7/1986

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Dân tộc : Kinh; Quốc tịch : Việt Nam; Tôn giáo : Không

Nghề nghiệp : Làm ruộng

Trình độ văn hoá : 3/12

Con ông: Phạm Văn T (đã chết) và con bà: Triệu Thị V
Sinh năm: 1959 chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa

Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình

Vợ: Vũ Thị N - Sinh năm: 1986

Chỗ ở hiện nay: thôn Thọ Đ, xã Y, huyện V, Thanh Hóa

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/8/2017, đến ngày 24/8/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đoàn Văn Q - Sinh ngày 07/8/1985

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Dân tộc : Kinh; Quốc tịch : Việt nam; Tôn giáo : Không

Nghề nghiệp : Làm ruộng

Trình độ văn hoá : 9/12

Con ông: Đoàn Văn Q - Sinh năm: 1964 và con bà: Mai Thị H
Sinh năm: 1964. Điều trú quán tại: thôn Đ, xã Y, huyện V, Thanh Hóa

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu trong gia đình

Vợ: Trịnh Thị H - Sinh năm: 1988

Chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã Y, huyện V, Thanh Hóa

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/8/2017, đến ngày 24/8/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa

3. Đoàn Văn T - Sinh ngày 06/6/1987

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Dân tộc : Kinh; Quốc tịch : Việt nam; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp : Làm ruộng

Trình độ văn hoá : 9/12

Con ông: Đoàn Văn T - Sinh năm: 1964 và con bà: Chu Thị Tám
Sinh năm: 1965. Điều trú quán tại: thôn Đ, xã Y, huyện V, Thanh Hóa

Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con đầu trong gia đình

Vợ: Trương Thị Q - Sinh năm: 1986

Chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã Y, huyện V, Thanh Hóa

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/8/2017, đến ngày 24/8/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa

4. Trần Văn K Sinh ngày 17/8/1989

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Dân tộc : Kinh; Quốc tịch : Việt nam; Tôn giáo : Không

Nghề nghiệp : Làm ruộng

Trình độ văn hoá : 12/12

Con ông: Trần Văn V - Sinh năm: 1963 và con bà: Bùi Thị K
Sinh năm: 1964. Điều trú tại: thôn Đ, xã Y, huyện V, Thanh Hóa

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình

Vợ: Đoàn Thị T Sinh năm: 1994

Chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã Y, huyện V, Thanh Hóa

Bị cáo có 01 con, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/8/2017, đến ngày 24/8/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15/8/2017 Phạm Văn C sinh năm 1986, Đoàn Văn Q sinh năm 1985, Trần Văn K sinh năm 1989, Đoàn Văn T sinh năm 1987 tất cả đều trú quán tại Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa ngồi uống bia tại quán C - N ở thôn T, xã Y, huyện V. Trong quá trình ngồi uống bia Phạm Văn C có rủ mọi người tỷ nữa chơi bài ăn tiền, thấy C rủ thì mọi người đồng ý. Sau khi uống bia xong, Trần Văn K về trước, C, Q, T đến nhà ông Bùi Đình H sinh năm 1967 trú quán tại thôn Thọ Đồn, xã Vĩnh Yên, Vĩnh Lộc để chơi. Trong lúc ngồi uống nước tại nhà ông Bùi Đình H các đối tượng có xin ông H cho đánh bài tại nhà ông H nhưng ông H không đồng ý. Lợi dụng lúc ông H đang tiếp khách, Phạm Văn C, Đoàn Văn Q và Đoàn Văn T đã đi vào phòng ngủ của con trai ông H là Bùi Văn Đ để đánh bài ăn tiền. C là người chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ để chơi bài ăn tiền. C, Q, T bắt đầu chơi bài ăn tiền từ khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/8/2017 dưới hình thức "Tam, bát, cửu", các đối tượng lấy các con bài từ "A" (át) đến con 9 (chín) trong bộ bài tú lơ khơ, sau đó giao cho một người cầm "chương". Mỗi ván được đặt cược là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) người cầm "chương" chia cho mỗi người tham gia đánh bạc ba cây bài, sau đó cộng điểm lại, nếu ai to điểm hơn người cầm "chương" sẽ được người cầm "chương" trả số tiền tương ứng với số tiền đã đặt cược. nếu ai có tổng số điểm của các con bài là 10 hoặc 20 điểm thì sẽ được nhận gấp đôi số tiền đã đặt cược, nếu nhà cầm "chương" có tổng số điểm là 10 hoặc 20 điểm thì những người chơi phải trả cho người cầm "chương" gấp đôi số tiền đã đặt cược. C, Q, T chơi đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì Trần Văn K đến và cùng tham gia đánh bạc. C, Q, T, K đánh bạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Vĩnh Lộc phát hiện bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.800.000đ (Năm triệu tám trăm nghìn đồng), 52 cây bài tú lơ khơ. Khi tham gia đánh bạc Trần Văn K mang theo 1.000.000đ (Một triệu đồng), Trần Văn C mang theo số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng), Đoàn Văn Q mang theo 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng), Đoàn Văn T mang theo 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

Ông Bùi Đình H là chủ nhà khi các đối tượng đến nhà chơi và có xin cho chơi bài nhưng ông H không đồng ý. Bùi Văn Đ khi thấy các đối tượng đánh bạc tại phòng ngủ của mình đã ngăn cản, yêu cầu các đối tượng không được đánh bạc tại phòng của mình. Do đó không có căn cứ để xử lý Bùi Đình H và Bùi Văn Đ về tội "Đánh bạc".

Vật chứng trong vụ án đang được lưu giữ tại Công an huyện Vĩnh Lộc và sẽ được xử lý bằng hình thức chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc để giải quyết theo vụ án gồm:

Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 5.800.000đ (Năm triệu tám trăm nghìn đồng)

01(Một) bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm hai) cây

01 điện thoại sam sung J7 màu Gold, 01 điện thoại iphone 4 màu đen

Tại bản cáo trạng số 57/ CT – VKS ngày 11/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Phạm Văn C, Đoàn Văn Q, Đoàn Văn T, Trần Văn K về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 điều 248 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” và đề nghị:

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; Điều 20; Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Văn C từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ là 24 tháng đến 36 tháng tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Xử phạt bổ sung từ 4.000.000 triệu đến 6.000.000đ

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; Điều 20; Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đoàn Văn Q từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Xử phạt bổ sung từ 4.000.000 triệu đến 6.000.000đ

3. Áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; Điều 20; Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đoàn Văn T mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Xử phạt bổ sung từ 4.000.000 triệu đến 6.000.000đ

4. Áp dụng khoản 1 điều 248, điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 20; Điều 31 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Văn K mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Về tang vật : Áp dụng điểm c khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.800.000đ (Năm triệu tám trăm nghìn đồng) các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, 01 điện thoại sam sung J7 màu Gold, 01 điện thoại iphone 4 màu đen

Áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo tại phiên tòa.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Phạm Văn C, Đoàn Văn Q, Đoàn Văn T, Trần Văn K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai của người làm chứng thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Hành vi đánh bài ăn tiền với hình thức đánh "Tam, bát, cửu" vào ngày 15/8/2017 của các bị cáo đều nhằm mục đích tư lợi, được, thua sát phạt lẫn nhau bằng hình thức thông qua các ván bài. Đây là vụ án đánh bạc có nhiều đối tượng tham gia, nhưng không có sự bàn bạc, tổ chức do đó không phải là phạm tội có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Phạm Văn C, Đoàn Văn Q, Đoàn Văn T, Trần Văn K phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương vì vậy cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục riêng từng bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Phạm Văn C là người khởi xướng rủ bị cáo khác đánh bài được thua bằng tiền nên bị cáo Phạm Văn C có vai trò thứ nhất. Các bị cáo Đoàn Văn Q, Đoàn Văn T, Trần Văn K tham gia đánh bài tích cực bị lực lượng công an bắt quả tang nên có vai trò thứ 2 trong vụ án.

Xét tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo trong vụ án đều lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, Gia đình bị cáo Trần Văn K có bà ngoại được nhà nước tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận xét trên, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Phạm Văn C tuy là người khởi xướng rủ rê bị cáo tham gia đánh bài được thua bằng tiền. Do đó Phạm Văn C phải chịu trách nhiệm chính. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Các bị cáo Đoàn Văn Q, Đoàn Văn T, Trần Văn K có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng mức độ phạm tội ít nguy hiểm vì vậy không cần phải áp dụng hình phạt tù mà cho cải tạo không giam giữ giam giữ tại địa phương cũng đủ để cải tạo các bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

Các bị cáo đều không có thu nhập ổn định do đó cho miễn việc khấu trừ thu nhập là phù hợp.

Trong số 04 bị cáo có 03 bị cáo có tài sản riêng do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền để nộp vào quỹ Nhà nước. Bị cáo K không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về tang vật:

- Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc đã thu được số tiền là 5.800.000đ (Năm triệu tám trăm nghìn đồng) đây là số tiền các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

- 01 bộ bài tú lơ khơ các bị cáo dùng để đánh bạc bị thu giữ tại chiếu bạc không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 điện thoại của T và K dùng làm phương tiện liên lạc để phạm tội cần phải tịch thu phát mãi sung quỹ Nhà nước.

Về án phí : Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Phạm Văn C, Đoàn Văn Q, Đoàn Văn T, Trần Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; Điều 20; khoản 1 khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Y huyện V, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính Q địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Nếu trong thời gian thử thách mà bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo điều 69 luật thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung 5.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 248; điều 20; điều 31, điểm h, p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đoàn Văn Q 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 09(chín) ngày đã tạm giữ (một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ: 09 ngày x 3 = 27 ngày). Thời gian cải tạo không giam giữ còn lại là 08 (tám) tháng 03 (ba) ngày tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Gia đình bị

cáo có trách nhiệm phối hợp với chính Q địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung 5.000.000đ để sung quỹ Nhà nước

3. Áp dụng khoản 1 khoản 3 điều 248; điều 20; điều 31; điểm h, p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đoàn Văn T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 09(chín) ngày đã tạm giữ (một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ: 09 ngày x 3 = 27 ngày). Thời gian cải tạo không giam giữ còn lại là 08 (tám) tháng 03 (ba) ngày tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung 5.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

4. Áp dụng khoản 1 điều 248; điều 20; điều 31, điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn K 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 09 (chín) ngày đã tạm giữ (một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ: 09 ngày x 3 = 27 ngày). Thời gian cải tạo không giam giữ còn lại là 06 (sáu) tháng 03 (ba) ngày tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo bị xử phạt cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.800.000đ (Năm triệu tám trăm nghìn đồng).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J7 và 01 điện thoại di động Iphone 4 (đã qua sử dụng) tịch thu phát mãi sung quỹ Nhà nước.

Các tang vật trên hiện đang được lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/12/2017 và số tiền 5.800.000 đồng hiện đang được nộp vào tài khoản tạm thu, tạm giữ số 3949 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Phạm Văn C, Đoàn Văn Q, Đoàn Văn T, Trần Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trọng Hiền

